

Số: 4410 /QĐ-UBND

Vĩnh Lộc, ngày 29 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính trên địa bàn huyện Vĩnh Lộc năm 2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch hành động số 22-KH/TU ngày 23/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa thực hiện Khâu đột phá về đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, hấp dẫn, giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 3740/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 4951/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch Cải cách hành chính trên địa bàn huyện Vĩnh Lộc năm 2024.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Tư pháp; Trưởng phòng Văn hóa - Thông tin; Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2-QĐ.
- TTr Huyện ủy, TTr HĐND huyện (để b/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu VT, NV.

CHỦ TỊCH

Phạm Quốc Thành

KẾ HOẠCH**Cải cách hành chính trên địa bàn huyện Vĩnh Lộc năm 2024**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 4410 /QĐ-UBND ngày 29 /12/2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Lộc)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước, giai đoạn 2021 - 2030 của Chính phủ; Kế hoạch hành động thực hiện Khâu đột phá về đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, hấp dẫn giai đoạn 2021 - 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025 của UBND tỉnh; Kế hoạch cải cách hành chính trên địa bàn huyện Vĩnh Lộc, giai đoạn 2021 -2025; nâng cao điểm số, thứ hạng Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, Chỉ số Quản trị và Hành chính công.

2. Nâng cao hơn nữa nhận thức về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của cải cách hành chính gắn với cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính trong từng lĩnh vực; xác định rõ kết quả, thời gian hoàn thành, phân công trách nhiệm cụ thể cho cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị.

3. Lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm, chủ thể trong cải cách hành chính; tiếp tục nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện; đẩy mạnh thực hiện chính quyền điện tử, chuyển đổi số hướng tới chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, tác phong, lề lối làm việc, nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp của các cấp chính quyền.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**1. Một số mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể**

1.1. Phấn đấu 100% văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương được cụ thể hóa hoặc triển khai kịp thời; 100% văn bản quy phạm pháp luật phát hiện sai phạm qua kiểm tra được xử lý hoặc kiến nghị xử lý; 100% văn bản quy phạm pháp luật được xử lý hoặc kiến nghị xử lý sau rà soát.

1.2. 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 100% thủ tục hành chính nội bộ thuộc phạm vi quản lý của các Phòng, ban, ngành được rà soát, đơn giản hóa.

1.3. Hoàn thành việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn cấp huyện; sắp xếp, kiện toàn, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã theo quy định của pháp luật.

1.4. Tiếp tục triển khai hiệu quả tinh giản biên chế theo quy định của Chính phủ; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo yêu cầu công việc và vị trí việc làm; nâng cao kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ.

1.5. 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm việc công khai đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin ngân sách theo các hình thức quy định; tiếp tục thực hiện các giải pháp tạo nguồn cải cách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương.

2. Nội dung, nhiệm vụ và giải pháp

2.1. Cải cách thể chế

a) Nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của huyện. Ban hành kịp thời, đúng hạn các văn bản thuộc thẩm quyền quy định tại các Luật, Pháp lệnh, Nghị định của Chính phủ, Thông tư của các bộ, ngành.

b) Đổi mới, nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt tập trung vào việc rà soát các văn bản do HĐND, UBND cấp huyện, cấp xã ban hành với các quy định của Trung ương.

c) Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2024.

đ) Thực hiện đồng bộ các hoạt động theo dõi, thi hành pháp luật; tăng cường theo dõi, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức và thi hành pháp luật.

2.2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tiếp tục thực hiện rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ theo Quyết định số 3611/QĐ-UBND ngày 26/10/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022 - 2025. Tập trung đẩy mạnh rà soát, đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ thủ tục hành chính, quy định không cần thiết làm phát sinh chi phí tuân thủ, nhất là của người dân, doanh nghiệp tại các văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt là pháp luật chuyên ngành.

b) Tập trung giải quyết các thủ tục hành chính, bảo đảm duy trì tỷ lệ giải quyết đúng hạn từ 98% trở lên; thực hiện rà soát, đưa 100% hồ sơ thủ tục hành chính đủ điều kiện được giải quyết trực tuyến toàn trình, trực tuyến một phần.

c) Triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính phát sinh mới có hiệu quả, bảo đảm 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được cung cấp đồng thời cả bản điện tử.

d) 100% hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết, theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện và được đồng bộ với Công Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá quá trình thực hiện.

đ) Rà soát, đề xuất chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa và dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

e) Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả, nhất là các nhóm thủ tục hành chính, dịch vụ công liên thông. Thực hiện hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị; tổ chức đối thoại với người dân, cộng đồng doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn theo thẩm quyền.

g) Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024.

2.3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Rà soát, sắp xếp, kiện toàn, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện theo quy định của pháp luật.

b) Hoàn thành việc xây dựng và phê duyệt Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong các cơ quan hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện quản lý theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020, Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020, Thông tư của Bộ Nội vụ và các Bộ chuyên ngành hướng dẫn về vị trí việc làm.

c) Xây dựng Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của huyện Vĩnh Lộc, giai đoạn 2023 - 2025.

d) Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực. Ban hành và triển khai các biện pháp theo dõi, kiểm tra, giám sát hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ đã phân cấp.

đ) Khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, người dân đối với việc giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan nhà nước; khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ giáo dục công.

2.4. Cải cách chế độ công vụ

a) Tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức theo Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt; kịp thời điều chỉnh Đề án vị trí việc làm theo hướng dẫn của các Bộ, ngành về danh mục vị trí việc làm và cơ cấu ngạch, chức danh nghề nghiệp.

b) Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2024. Tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ công chức, viên chức.

c) Tiếp tục triển khai tinh giản biên chế theo quy định của Chính phủ.

d) Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo các quy định của pháp luật; chế độ chính sách đối với viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập; chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức ở xã, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

đ) Tổ chức kiểm tra công vụ ở một số lĩnh vực: Lao động - Thương binh và Xã hội (TTHC liên quan đến chính sách người có công; bảo trợ xã hội); Tài nguyên và Môi trường (TTHC liên quan đến đất đai); Tư pháp (TTHC liên quan đến cấp bản sao điện tử); Xây dựng (TTHC liên quan đến cấp phép xây dựng); Thi đua - Khen thưởng (TTHC liên quan đến khen thưởng thường xuyên, đột xuất)...; chú trọng kiểm tra đột xuất, tái kiểm tra việc khắc phục tồn tại được chỉ ra từ đợt kiểm tra trước đây .

2.5. Cải cách tài chính công

a) Xây dựng và triển khai thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn huyện năm 2024.

b) Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ.

c) Xây dựng Kế hoạch đầu tư công huyện Vĩnh Lộc năm 2025.

d) Tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý chi tiêu công để tránh thất thoát, lãng phí ngân sách nhà nước; thực hiện phân tách giữa các cấp ngân sách theo quy định.

2.6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Rà soát, cập nhật, bổ sung khung pháp lý của huyện trong xây dựng, phát triển Chính quyền số.

b) Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng; số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử (xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về giải quyết TTHC).

c) Tiếp tục thực hiện số hóa và tạo lập cơ sở dữ liệu điện tử hộ tịch trên địa bàn huyện Vĩnh Lộc.

d) Triển khai thực hiện Hệ thống thông tin báo cáo cấp huyện và kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

đ) Tiếp tục triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động tại cơ quan, đơn vị.

2.7. Công tác chỉ đạo, điều hành, tuyên truyền về cải cách hành chính

a) Triển khai đầy đủ, kịp thời chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của tỉnh về công tác cải cách hành chính tại các thông báo, kết luận, công điện, chỉ thị...

b) Trên cơ sở Kế hoạch cải cách hành chính của huyện, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn khẩn trương xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương mình; phân công, giao trách nhiệm cụ thể cho từng tập thể, cá nhân. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

c) Tổ chức đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính của các xã, thị trấn đảm bảo thực chất, khách quan, đánh giá đúng kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao của đơn vị.

d) Đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền về cải cách hành chính, trong đó tập trung đến công khai, minh bạch, giảm thời gian trong giải quyết TTHC, dịch vụ công trực tuyến, tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp chủ động tham gia thực hiện và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

đ) Ban hành Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2024.

(Cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời gian thực hiện và kết quả, sản phẩm cụ thể của các nhiệm vụ cải cách hành chính được nêu tại các Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

III. KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2024 được bố trí trong dự toán chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Khuyến khích huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách theo quy định của pháp luật để triển khai Kế hoạch này

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các Phòng chuyên môn, đơn vị thuộc UBND cấp huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn

a) Trực tiếp chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương phù hợp với đặc điểm, tính chất từng địa phương, cơ quan, đơn vị.

b) Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện cải cách hành chính tại các phòng, ngành, địa phương và định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, cả năm hoặc đột xuất báo cáo Chủ tịch UBND huyện tình hình, kết quả thực hiện (qua Phòng Nội vụ).

c) Giao Phòng Nội vụ chủ trì phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND, các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Tư pháp, Văn hóa và Thông tin chỉ đạo, triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính tại các xã, thị trấn.

d) Giao Chủ tịch UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện đánh giá Chỉ số CCHC thuộc địa bàn quản lý; tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) định kỳ hàng năm.

2. Phòng Tư pháp

Chủ trì triển khai nội dung Cải cách thể chế; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các xã, thị trấn và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế theo Phụ lục số 01; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) trước 30/11/2024.

3. Văn phòng HĐND và UBND huyện

Chủ trì triển khai nội dung Cải cách thủ tục hành chính; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các xã, thị trấn và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính theo Phụ lục số 02; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) trước 30/11/2024.

4. Phòng Nội vụ

a) Chủ trì triển khai nội dung Cải cách tổ chức bộ máy hành chính và Cải cách chế độ công vụ; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các xã, thị trấn và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ về: cải cách tổ chức bộ máy hành chính; cải cách chế độ công vụ và công tác chỉ đạo, điều hành theo Phụ lục số 03, Phụ lục số 04 và Phụ lục số 07; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND huyện trước 05/12/2024.

b) Tổng hợp tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính của huyện và kết quả thực hiện kế hoạch này, trình Ủy ban nhân dân huyện báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai đánh giá Chỉ số CCHC cấp huyện theo hướng dẫn của Sở Nội vụ; triển khai đánh giá Chỉ số CCHC đối với các xã, thị trấn trên địa bàn.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Chủ trì triển khai nội dung Cải cách tài chính công; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các xã, thị trấn và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công theo Phụ lục số 05; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND huyện (qua phòng Nội vụ) trước 30/11/2024.

6. Phòng Văn hóa và Thông tin: Chủ trì triển khai nội dung Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các xã, thị trấn và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số theo Phụ lục số 02, Phụ lục số 06; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) trước 30/11/2024.

7. Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch huyện: Thường xuyên thông tin, tuyên truyền việc triển khai thực hiện Kế hoạch này bằng các hình thức đa dạng, phong phú.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, Trưởng các Phòng, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn kiểm tra, đôn đốc và định kỳ báo cáo theo quy định hoặc đột xuất báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ Cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương mình về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nội vụ) để tổng hợp báo cáo UBND huyện xem xét chỉ đạo./.

Phụ lục số 01: Các nhiệm vụ trọng tâm về Cải cách thể chế

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, Kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Ban hành kịp thời, đúng hạn các văn bản triển khai quy định tại các Luật, Pháp lệnh, Nghị định của Chính phủ, Thông tư của các bộ, ngành theo thẩm quyền của huyện.	Kế hoạch, công văn triển khai của UBND huyện.	Các phòng, ban, ngành cấp huyện.	- Phòng Tư pháp; - UBND cấp xã; - Cơ quan liên quan.	Theo thời hạn quy định của Văn bản quy định pháp luật
2.	Thực hiện đồng bộ các hoạt động theo dõi, thi hành pháp luật; thường xuyên kiểm tra việc theo dõi, thi hành pháp luật.	- Kế hoạch; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Tư pháp.	- Các phòng, ban, ngành cấp huyện; - UBND cấp huyện; UBND cấp xã.	- Kế hoạch của UBND huyện chậm nhất trong quý I/2024. - Báo cáo kết quả thực hiện: tháng 11/2024
3.	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2024.	- Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản QPPL. - Các Quyết định xử lý văn bản QPPL. - Báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát văn bản QPPL.	Phòng Tư pháp.	- Các phòng, ban, ngành cấp huyện; - UBND cấp xã, thị trấn.	- Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản QPPL: chậm nhất Quý I/2024. - Báo cáo kết quả rà soát: định kỳ hàng quý - Quyết định xử lý văn bản QPPL: thường xuyên.

Phụ lục số 02: Các nhiệm vụ trọng tâm về Cải cách thủ tục hành chính

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, Kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền loại bỏ các mẫu đơn, tờ khai không cần thiết, không hợp lý; đặc biệt là các mẫu đơn, tờ khai có thông tin trùng lặp. Rà soát, cắt giảm các khâu, các bước trong triển khai thủ tục sau cấp phép kinh doanh, cấp phép đầu tư, giao đất, cho thuê đất, cấp phép xây dựng, cấp giấy phép kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.	- Báo cáo kết quả rà soát.	Các phòng, ban, ngành, UBND cấp xã: thực hiện rà soát theo kế hoạch của UBND tỉnh hoặc thường xuyên rà soát, kiến nghị.	Văn phòng HĐND và UBND huyện: hướng dẫn các cơ quan, đơn vị.	Thường xuyên
2.	Tập trung giải quyết các thủ tục hành chính, bảo đảm duy trì tỷ lệ giải quyết đúng hạn từ 98% trở lên; 100% hồ sơ thủ tục hành chính đủ điều kiện được giải quyết trực tuyến và được số hóa kết quả giải quyết; 95% tổ chức, người dân, doanh nghiệp hài lòng với sự phục vụ của các cơ quan.	- Báo cáo kết quả rà soát; - Báo cáo kết quả thực hiện.	- Các phòng, ban, ngành cấp huyện; - UBND cấp huyện; UBND cấp xã.	- Văn phòng HĐND - UBND huyện - Cơ quan liên quan.	Thường xuyên
3.	Số hóa 98% kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của các ngành, các cấp.	Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Văn hóa và Thông tin.	- Văn phòng HĐND- UBND huyện - Các Phòng, ban, ngành; - UBND cấp huyện, cấp xã.	Trước ngày 30/12/2024

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, Kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
4.	Hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết tại các cơ quan, đơn vị được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá quá trình thực hiện.	Báo cáo kết quả thực hiện.	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND huyện. - UBND cấp huyện, UBND cấp xã. 	<ul style="list-style-type: none"> -Văn phòng HĐND-UBND huyện - Các cơ quan liên quan. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức thực hiện: thường xuyên. - Báo cáo kết quả thực hiện: định kỳ hàng quý.

Phụ lục số 03: Các nhiệm vụ trọng tâm về Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, Kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Tiếp tục thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các phòng, ban, đơn vị trực thuộc theo Nghị định số 106/2020/NĐ-CP của Chính phủ.	- Quyết định của cơ quan có thẩm quyền. - Báo cáo kết quả thực hiện.	Các phòng, ngành đơn vị trực thuộc UBND huyện.	- Phòng Nội vụ. - Các cơ quan liên quan.	Tháng 12/2024.
2.	Tiếp tục kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn thuộc UBND huyện và UBND cấp huyện.	- Quyết định của cơ quan có thẩm quyền. - Báo cáo kết quả thực hiện.	Các Phòng, ngành cấp tỉnh.	- Phòng Nội vụ; - Các cơ quan liên quan.	Thường xuyên.
3.	Tổ chức thanh tra, kiểm tra đối với các nhiệm vụ đã phân cấp.	- Kế hoạch kiểm tra nhiệm vụ phân cấp. - Các thông báo kiểm tra, xử lý kết quả phát hiện qua kiểm tra phân cấp. - Báo cáo kết quả thực hiện	- Các phòng, ban, ngành thuộc UBND huyện; - UBND cấp huyện.	Cơ quan liên quan.	- Thanh tra, kiểm tra: hàng năm. - Báo cáo kết quả thực hiện: tháng 12/2024
4.	Thực hiện khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ giáo dục công lập.	- Kế hoạch thực hiện; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Giáo dục và Đào tạo.	- Các đơn vị sự nghiệp giáo dục; - Các cơ quan liên quan.	- Thường xuyên; - Báo cáo kết quả khảo sát: tháng 12 hàng năm.

Phụ lục số 04: Các nhiệm vụ trọng tâm về Cải cách chế độ công vụ

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, Kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Đề án vị trí việc làm trong cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.	Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Nội vụ.	- Các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện;	Ngay sau khi UBND tỉnh, các Phòng ban hành văn bản hướng dẫn.
2.	Ứng dụng công nghệ thông tin trong thi tuyển, tuyển dụng, xét thăng hạng viên chức.	- Kế hoạch thi, tuyển dụng, nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức. - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Nội vụ.	- Các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện; - UBND cấp huyện; - Các đơn vị sự nghiệp công lập.	- Kế hoạch: hàng năm. - Báo cáo kết quả: ngay sau khi kết thúc kỳ thi theo quy định.
3.	Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2024.	- Kế hoạch thực hiện. - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Nội vụ.	- Các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	- Xây dựng kế hoạch: chậm nhất quý II/2024. - Báo cáo kết quả thực hiện: chậm nhất quý I/2025.
4.	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, thực hiện công tác cải cách hành chính của các cấp trên địa bàn huyện.	Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Nội vụ.	- Các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện; - UBND cấp xã.	Quý IV/2024.
5.	Tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ	Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Nội vụ.	- Các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND	Quý IV/2024.

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, Kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính.			huyện; - UBND cấp xã..	

Phụ lục số 05: Các nhiệm vụ trọng tâm về Cải cách tài chính công

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, Kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Xây dựng chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tỉnh Thanh Hóa năm 2024	Quyết định của cơ quan có thẩm quyền.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan liên quan.	Tháng 3/2024.
2.	Triển khai thực hiện áp dụng đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước sau khi có quy định của Tỉnh, Trung ương và đề nghị của các ngành, đơn vị.	Quyết định của cơ quan có thẩm quyền.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan liên quan.	Khi có văn bản chỉ đạo của Tỉnh.
3.	Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ.	- Quyết định của cơ quan có thẩm quyền. - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan liên quan.	- Quyết định giao tự chủ: Thường xuyên. - Báo cáo kết quả thực hiện: định kỳ hàng quý
4.	Ban hành Kế hoạch đầu tư công huyện Vĩnh Lộc năm 2025.	- Báo cáo, trình Ban Thường vụ Huyện ủy. - Báo cáo, trình HĐND tỉnh.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	- Phòng Kinh tế và Hạ tầng. - Các Phòng, ngành, cơ quan liên quan.	Tháng 11/2024.
5.	Tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý chi tiêu công để tránh thất thoát, lãng phí ngân sách nhà nước.	Báo cáo kết quả thực hiện	- Các phòng, ban, ngành cấp huyện; - UBND cấp xã. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc.	Các cơ quan liên quan.	Quý IV/2024.

Phụ lục số 06: Các nhiệm vụ trọng tâm về Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, Kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.	Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Văn hóa và Thông tin	-Văn phòng HĐND-UBND huyện - UBND xã, thị trấn	Thường xuyên.
2.	Xây dựng hệ thống dữ liệu hộ tịch trên địa bàn huyện Vĩnh Lộc	- Quyết định của cơ quan có thẩm quyền; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Tư pháp	- UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Quý IV/2024
3.	Duy trì và nâng cấp Hệ thống thông tin báo cáo cấp huyện và kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh.	Báo cáo kết quả thực hiện.	- Văn phòng HĐND-UBND	Phòng Văn hóa và Thông tin	Thường xuyên
4.	Tiếp tục triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động tại cơ quan, đơn vị.	- Quyết định của cơ quan có thẩm quyền. - Báo cáo kết quả thực hiện.	- Các phòng, ban, ngành cấp huyện; - UBND cấp xã.	Các cơ quan liên quan.	Thường xuyên

Phụ lục số 07: Công tác chỉ đạo, điều hành, tuyên truyền cải cách hành chính

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	<p>Các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2024 của ngành, địa phương mình; phân công, giao trách nhiệm cụ thể cho từng cá nhân, tập thể. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch CCHC 2024 của các cơ quan, đơn vị. - Báo cáo kết quả thực hiện. 	<ul style="list-style-type: none"> - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các phòng, ban, ngành cấp huyện; - UBND cấp xã. 	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch CCHC 2024 của các cơ quan, đơn vị: Trước 05/01/2024; - Báo cáo kết quả thực hiện của: định kỳ hàng quý hoặc đột xuất theo quy định.
2	<p>Đánh giá, chấm điểm để xác định chỉ số cải cách hành chính, chấm điểm đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các phòng, ban, đơn vị, UBND cấp xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tự chấm điểm cùng tài liệu kiểm chứng của các cơ quan, đơn vị; - Báo cáo tổng hợp chỉ số CCHC huyện. 	<p>Cơ quan thực hiện tự đánh giá: các phòng thuộc UBND huyện, UBND cấp xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thẩm định: Phòng Nội vụ, Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Tư pháp, Phòng Tài chính- kế hoạch, Phòng Văn hóa và Thông tin. - Phòng Nội vụ tổng hợp, báo cáo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tự chấm điểm cùng tài liệu kiểm chứng của các cơ quan, đơn vị: trước 30/11/2024; - Báo cáo tổng hợp chỉ số CCHC.

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
3	Đổi mới cách thức, đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền về cải cách hành chính, trong đó tập trung đến công khai, minh bạch, giảm thời gian trong giải quyết TTHC, dịch vụ công trực tuyến, tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Báo cáo kết quả thực hiện.	- Các Phòng, đơn vị trực thuộc UBND huyện. - UBND cấp xã; - Trung tâm VH,TT,TT&DL	Các cơ quan liên quan.	- Báo cáo kết quả thực hiện: định kỳ hàng quý hoặc đột xuất theo quy định.
4	Tổ chức hội nghị sơ kết công tác CCHC.	- Kế hoạch tổ chức. - Báo cáo kết quả thực hiện.	- Phòng Nội vụ; các Phòng, ban, ngành cấp huyện. Phòng Nội vụ lập dự toán kinh phí báo cáo Chủ tịch UBND huyện quyết định.	-Trung tâm VH,TT,TT&DL; - Các cơ quan liên quan.	Thường xuyên.